

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /SXD-HĐXD
V/v báo cáo kết quả thẩm định
điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ
thuật đầu tư xây dựng công trình:
Sửa chữa hư hỏng nền, mặt
đường, rãnh thoát nước dọc và hệ
thống ATGT đoạn: Km27+600-
Km28+300, Km57+200-
Km60+000, Quốc lộ 24

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Giám đốc Sở Xây dựng

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật đầu tư công số 58/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 210/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-SXD ngày 21/01/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa

bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của UBND tỉnh về việc công bố một phần Quy định Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025, Quyết định số 51/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh tiếp tục có hiệu lực;

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-SXD ngày 24/3/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt dự án Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, rãnh thoát nước dọc và hệ thống ATGT đoạn: Km27+600-Km28+300, Km57+200-Km60+000, Quốc lộ 24;

Căn cứ Quyết định số 628/QĐ-SXD ngày 18/4/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, rãnh thoát nước dọc và hệ thống ATGT đoạn: Km27+600-Km28+300, Km57+200-Km60+000, Quốc lộ 24;

Căn cứ Quyết định số 663/QĐ-SXD ngày 22/4/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán các gói thầu, công trình: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, rãnh thoát nước dọc và hệ thống ATGT đoạn: Km27+600-Km28+300, Km57+200-Km60+000, Quốc lộ 24;

Căn cứ Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 112/2026/HĐ-XD ngày 12/6/2026 giữa Sở Xây dựng Quảng Ngãi và Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp dịch vụ Tiến Thành về gói thầu: Thi công xây dựng công trình, thuộc công trình: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, rãnh thoát nước dọc và hệ thống ATGT đoạn: Km27+600-Km28+300, Km57+200-Km60+000, Quốc lộ 24;

Trên cơ sở đề nghị của phòng Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 409/KHĐT ngày 28/7/2026 về việc thẩm định, trình phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, rãnh thoát nước dọc và hệ thống ATGT đoạn: Km27+600-Km28+300, Km57+200-Km60+000, Quốc lộ 24 và biên bản xử lý kỹ thuật hiện trường ngày 16/7/2026.

Sau khi xem xét hồ sơ, Sở Xây dựng báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, như sau:

I. Thông tin chung về dự án: Theo Quyết định số 628/QĐ-SXD ngày 18/4/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng.

II. Hồ sơ trình thẩm định:

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định dự án đã phê duyệt.
- Các văn bản pháp lý liên quan.

2. Hồ sơ tài liệu dự án, khảo sát, thiết kế:

- Hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật đã được phê duyệt.
- Hồ sơ điều chỉnh báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

3. Hồ sơ năng lực: Theo Công văn số 1792/SXD-HĐXD ngày 23/3/2026 của Sở Xây dựng.

III. Nội dung hồ sơ trình thẩm định điều chỉnh:

1. Điều chỉnh dự toán:

Điều chỉnh dự toán theo giá trị Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 112/2026/HĐ-XD ngày 12/6/2026 đã ký kết.

Hạng mục chi phí	Dự toán được duyệt tại Quyết định số 628/QĐ-SXD ngày 18/4/2026	Dự toán sau đấu thầu	Chênh lệch (Tăng/Giảm)
Chi phí xây dựng	7.369.953.000	6.756.880.000	- 613.073.000
Chi phí QLDA	206.359.000	191.423.000	- 14.936.000
Chi phí TVĐTXD	575.620.000	560.919.000	- 14.701.000
Chi phí khác	46.310.000	27.496.000	- 18.814.000
Chi phí dự phòng	51.758.000	713.282.000	+ 661.524.000
Tổng cộng:	8.250.000.000	8.250.000.000	0.00

2. Nội dung trình điều chỉnh:

a. Về nội dung điều chỉnh, bổ sung thiết kế:

- Đoạn Km57+200 – Km59+360: Bổ sung diện tích trải lưới cốt sợi thủy tinh kháng nứt trước khi thảm bê tông nhựa là 3.705,12m².

- Bổ sung sửa chữa mặt đường đoạn tuyến Km56+360 – Km59+522,12 (dài 162,12m): thảm bê tông nhựa tăng cường C16 dày 5cm, có sửa chữa hư hỏng cục bộ bằng kết cấu BTN C16 dày 7cm (diện tích 101,17m²), trải lưới cốt sợi thủy tinh chống nứt tại vị trí mặt đường hiện trạng bị nứt (diện tích 221,06m²).

b. Về dự toán: Theo đơn giá hợp đồng đã được ký kết.

Dự toán phát sinh:

- Chi phí xây dựng:	423.161.000	đồng
- Chi phí QLDA:	12.796.000	đồng
- Chi phí TVĐTXD:	13.553.000	đồng
- Chi phí khác:	67.270.000	đồng
- Tổng cộng:	516.780.000	đồng

IV. Kết quả thẩm định:

1. Sự phù hợp về quy hoạch, mục tiêu, quy mô đầu tư và các yêu cầu khác được xác định trong quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng: phù hợp.

2. Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế bản vẽ thi công về bảo đảm an toàn công trình và biện pháp bảo đảm an toàn công trình lân cận: Đảm bảo.

3. Việc lập tổng mức đầu tư xây dựng, xác định giá trị tổng mức đầu tư xây dựng: Đã được thẩm định tại Quyết định số 628/QĐ-SXD ngày 18/4/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng.

- Dự toán phát sinh:

Đơn vị tính: Đồng

Hạng mục chi phí	Dự toán trình	Dự toán sau thẩm định	Chênh lệch (Tăng/Giảm)
Chi phí xây dựng	423.161.000	423.161.000	0.00
Chi phí QLDA	12.796.000	12.796.000	0.00
Chi phí TVĐTXD	13.553.000	13.553.000	0.00
Chi phí khác	67.270.000	67.270.000	0.00
Chi phí dự phòng	-	-	-
Tổng cộng:	516.780.000	516.780.000	0.00

- Dự toán điều chỉnh, bổ sung:

Hạng mục chi phí	Dự toán được duyệt tại Quyết định số 628/QĐ-SXD ngày 18/4/2026	Dự toán sau đấu thầu	Giá trị dự toán sau điều chỉnh, bổ sung	Chênh lệch (Tăng/Giảm)
Chi phí xây dựng:	7.369.953.000	6.756.880.000	423.161.000	- 613.073.000
Chi phí QLDA:	206.359.000	191.423.000	12.796.000	- 14.936.000
Chi phí TVĐTXD:	575.620.000	560.919.000	13.553.000	- 14.701.000
Chi phí khác:	46.310.000	27.496.000	67.270.000	- 18.814.000
Chi phí dự phòng:	51.758.000	713.282.000		+ 661.524.000
Tổng cộng:	8.250.000.000	8.250.000.000		0.00

V. Kết luận và kiến nghị:

1. Kết luận: Hồ sơ điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, công trình Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, rãnh thoát nước dọc và hệ thống ATGT đoạn: Km27+600-Km28+300, Km57+200-Km60+000, Quốc lộ 24 đủ điều kiện để trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Các nội dung khác: Các nội dung khác không điều chỉnh trong văn bản này tiếp tục thực hiện theo Công văn số 1792/SXD-HĐXD ngày 23/3/2026 và Công văn số 2698/SXD-HĐXD ngày 18/4/2026 của Sở Xây dựng.

Sở Xây dựng báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, kính đề nghị Giám đốc Sở Xây dựng xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:.

- Như trên;
- GD Sở; PGD Sở (M.V.Hà, T.T.Tín);
- Các phòng: KH&ĐT; QLKCHTXD; QLCLCT;
- Lưu: VT, QLHĐXD_{Bình}.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Mai Văn Hà

